TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/HNGĐ-ST.
Ngày 29 tháng 12 năm 2025.
V/v:*"Tranh chấp Ly hôn, nuôi con".*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Vinh Tuấn.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Việt Nga; ông Nguyễn Lam Điền.
- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Đỗ Tiến Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Phan Như Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 103/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 10 năm 2025 về việc "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2025/QĐXX-ST ngày 24 tháng 11 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 01/2025/QĐST-DS ngày 11/12/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Huỳnh Thị Ngọc C, sinh năm 1977
Trú tại: Thôn 03, xã E, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)
- Bị đơn: Ông Nguyễn Hải Ch, sinh năm 1978
Trú tại: Thôn 03, xã E, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt lần thứ 2).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 06/10/2025, bản tự khai và tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Ngọc C trình bày:

Tôi và ông Nguyễn Hải Ch đăng ký kết hôn ngày 18/3/2008 tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cải nhau. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, nên thường hay cãi vã, bất hòa, ông Ch nhiều lần uống rượu về kiếm chuyện chửi bới, đánh đập tôi, từ đó hai vợ chồng sống ly thân.

Nay nhận thấy mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng không thể tiếp tục chung sống với nhau, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng không còn tình cảm nên đề nghị Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với ông Nguyễn Hải Ch.

Về con chung: Tôi và ông Ch có 03 con chung gồm: Cháu Nguyễn Thị Th, sinh ngày 20/11/1998, cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 16/10/2003 và cháu Nguyễn Hải T, sinh ngày 06/4/2015.

Sau khi ly hôn tôi để nghị được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hải T đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Đối với cháu Th và cháu T đã đủ tuổi trưởng thành, khỏe mạnh bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tôi không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Nguyễn Hải Ch: Đã được Tòa án Thông báo về việc thụ lý vụ án nhưng ông Ch không hợp tác, Tòa án đã tiến hành lập biên bản làm việc, niêm yết hợp lệ Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Ch vẫn vắng mặt không có lý do, không có mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Quá trình thu thập chứng cứ để làm căn cứ giải quyết vụ kiện, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của bà Huỳnh Thị Ngọc C và ông Nguyễn Hải Ch tại Ban tự quản và Hội phụ nữ thôn 03, xã E, tỉnh Đắk Lắk nơi bà C và ông Ch sinh sống. Qua xác minh tại địa phương thì được biết bà C và ông Ch thường xuyên mâu thuẫn cải nhau, ông Ch thường hay uống rượu, chửi bới và đánh đập bà C, Bản tự quản và Hội phụ nữ thôn có nhắc nhỡ nhưng không thành. Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, phân tích các quy định của pháp luật nhưng bà C vẫn nhất quyết xin được ly hôn với ông Nguyễn Hải Ch, còn ông Ch thì không đến Tòa án để làm việc, nên không tiến hành hoà giải được. Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk căn cứ Điều 203 Bộ luật tố tụng Dân sự, đưa vụ án ra xét xử.

Tại phần tranh luận nguyên đơn bà Huỳnh Thị Ngọc C giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, bà cho rằng mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Hải Ch. Về con chung, bà và ông Ch có 03 con chung gồm: Cháu Nguyễn Thị Th, sinh ngày 20/11/1998, cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 16/10/2003 và cháu Nguyễn Hải T sinh ngày 06/4/2015. Sau khi ly hôn bà để nghị được nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hải T đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi). Về tài sản chung và nợ chung tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, của các đương sự và ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau: Sau khi thụ lý vụ án hôn nhân gia đình. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng và đầy đủ các thủ tục tố tụng, giao thông báo thụ lý vụ án, giao thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp

cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thu thập chứng cứ làm căn cứ giải quyết vụ án. Ra quyết định đưa vụ án ra xét xử, tống đạt hợp lệ quyết định xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định về trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của các đương sự. Đối với các đương sự, nguyên đơn chấp hành đúng các quy định pháp luật, bị đơn không chấp hành pháp luật.

Về giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân & Gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Ngọc C. Xử cho bà Huỳnh Thị Ngọc C được ly hôn với ông Nguyễn Hải Ch.

Về nuôi con chung: Xét thấy cháu Nguyễn Hải T có nguyện vọng ở với mẹ nên đề nghị giao cháu T cho bà C nuôi dưỡng là phù hợp. Đối với cháu Th và cháu T đã đủ tuổi trưởng thành, khỏe mạnh bình thường bà C không yêu cầu nên không giải quyết.

Về cấp dưỡng nuôi con: Bà C không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung tự thỏa thuận, không yêu cầu nên không xem xét; bà Huỳnh Thị Ngọc Cảnh phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh tụng công khai trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ kiện, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bà Huỳnh Thị Ngọc C yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Hải Ch thì đây là "Tranh chấp ly hôn, nuôi con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2 – Đắk Lắk được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên toà hôm nay, bị đơn ông Nguyễn Hải Ch vắng mặt lần thứ hai không có lý do, Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Tòa án nhận thấy bà Huỳnh Thị Ngọc C và ông Nguyễn Hải Ch có đăng ký kết hôn tại UBND xã H, huyện Đ, tỉnh Phú Yên trên cơ sở tự nguyện. Quá trình chung sống hạnh phúc được một thời gian, sau đó thì thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cải nhau. Nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, nên thường hay cãi vã, bất hòa, ông Ch nhiều lần uống rượu về kiếm chuyện chửi bới, đánh đập bà C. Qua xác minh tại chính quyền địa phương nơi bà Huỳnh Thị Ngọc C và ông Nguyễn Hải Ch sinh sống thì được biết bà C và ông Ch thường xuyên mâu thuẫn cãi nhau, ông Ch hay uống rượu và đánh đập bà C. Quá trình giải quyết tại Tòa án bà C nhất quyết đề nghị ly hôn với ông Ch. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa hai vợ chồng đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân & Gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện

của bà Cảnh, xử cho bà Huỳnh Thị Ngọc C được ly hôn với ông Nguyễn Hải Ch là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Xét thấy trong thời gian chung sống bà C và ông Ch có 03 con gồm: Cháu Nguyễn Thị Th, sinh ngày 20/11/1998, cháu Nguyễn Thanh T, sinh ngày 16/10/2003 và cháu Nguyễn Hải T, sinh ngày 06/4/2015.

Cháu Nguyễn Hải T có nguyện vọng ở với mẹ nên cần giao cháu T cho bà C tiếp tục nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành là phù hợp với Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Đối với cháu Th và cháu T đã đủ tuổi trưởng thành, khỏe mạnh bình thường nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Xét thấy bà C không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Nguyên đơn phải chịu án phí Ly hôn sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 203; điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Các Điều 51, 56, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân & Gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Ngọc C.

- *Về quan hệ hôn nhân***:** Bà Huỳnh Thị Ngọc C được ly hôn với ông Nguyễn Hải Ch.

- *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Hải T, sinh ngày 06/4/2015 cho bà Huỳnh Thị Ngọc C nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Đối với cháu Nguyễn Thị Th và cháu Nguyễn Thanh T đã đủ tuổi trưởng thành, khỏe mạnh bình thường, bà C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Bà Huỳnh Thị Ngọc C không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Bà Huỳnh Thị Ngọc C không yêu cầu nên không đề cập.

- *Về án phí ly hôn sơ thẩm:* Bà Huỳnh Thị Ngọc C phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk theo biên lai thu số 0002229 ngày 13/10/2025.

- Quyền kháng cáo: Bà Huỳnh Thị Ngọc C có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn ông Nguyễn Hải Ch vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Vinh Tuấn

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 2 - Đắk Lắk;
- THADS khu vực 2 - Đắk Lắk;
- UBND xã E;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.